

## **BÁO CÁO KẾT QUẢ THẨM TRA**

**Tờ trình số 151/TTr-UBND ngày 15/ 9/2023 của UBND thành phố về chính sách hỗ trợ đào tạo văn bằng đại học thứ hai ngành Luật đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc thành phố Đà Nẵng**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân thành phố

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thường trực HĐND thành phố, Ban Pháp chế báo cáo kết quả thẩm tra Tờ trình số 151/TTr-UBND ngày 15/9/2023 của UBND thành phố về chính sách hỗ trợ đào tạo văn bằng đại học thứ hai ngành Luật đối với cán bộ, công chức, viên chức (CBCCVC) thuộc thành phố Đà Nẵng, cụ thể như sau:

### **I. NỘI DUNG CHÍNH CỦA TỜ TRÌNH**

#### **1. Sự cần thiết:**

Nghị định số 55/2011/NĐ-CP ngày 04/7/2011 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của tổ chức pháp chế có nội dung quy định việc bố trí công chức pháp chế chuyên trách ở các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh. Theo đó, thời gian qua, thành phố đã quan tâm, bố trí công chức, viên chức làm công tác pháp chế cho các sở, ban, ngành. Theo thống kê, đội ngũ CBCCVC làm công tác pháp chế tại các sở, ban, ngành tính đến năm 2022 là 18 người ở 20 cơ quan, đơn vị được thống kê; trong đó chỉ có 08 người làm chuyên trách.

Tính đến tháng 6/2023, số lượng CBCCVC có trình độ đào tạo chuyên môn ngành Luật đang công tác chỉ chiếm khoảng 4% tổng số CBCCVC (998 CBCCVC trên tổng số 23.981 CBCCVC khối chính quyền).

Qua đó, có thể thấy, đội ngũ làm công tác pháp chế chưa đáp ứng được yêu cầu trong công tác xây dựng pháp luật, việc đề xuất xử lý, giải quyết các vụ việc trên tất cả các lĩnh vực quản lý nhà nước ở địa phương còn xảy ra tình trạng tham mưu ban hành một số văn bản quy phạm pháp luật hoặc áp dụng pháp luật vào thực thi công vụ chưa sâu sát, chưa phù hợp với quy định của pháp luật.

Trên thực tế, qua công tác thanh tra, điều tra, kiểm tra, kiểm toán, các cơ quan chức năng cũng đã chỉ ra nhiều hạn chế, thiếu sót trong quá trình tham mưu và thực thi nhiệm vụ. Thậm chí không ít trường hợp sai phạm do CBCCVC có sự chủ quan, thiếu kiến thức, kỹ năng áp dụng pháp luật trong quá trình xử lý công việc. Nguyên nhân của tình trạng này là nhiều CBCCVC

chưa được trang bị, đào tạo, bồi dưỡng bài bản về kiến thức và kỹ năng áp dụng pháp luật trong những lĩnh vực quản lý tương ứng với vị trí công tác.

Theo đó, việc hoàn thiện, nâng cao kiến thức pháp luật, kỹ năng áp dụng pháp luật, đặc biệt là trình độ chuyên môn về pháp lý đối với đội ngũ CBCCVC là hết sức quan trọng. Ngoài việc bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng pháp luật chủ yếu được thực hiện qua các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên ngành hằng năm với thời lượng ngắn thì việc đào tạo văn bằng đại học thứ hai ngành Luật để CBCCVC làm công tác chuyên môn nghiệp vụ là rất cần thiết trong giai đoạn hiện nay.

Vì vậy, UBND thành phố đề nghị HĐND thành phố xem xét, thông qua Nghị quyết về chính sách hỗ trợ đào tạo văn bằng đại học thứ hai ngành Luật đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc thành phố Đà Nẵng.

## **2. Về bố cục dự thảo Nghị quyết:**

Dự thảo Nghị quyết gồm 05 Điều, được bố cục như sau:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh;

Điều 2. Quy định về hình thức đào tạo, đối tượng áp dụng, điều kiện cử đi đào tạo và được hưởng trợ cấp tốt nghiệp văn bằng đại học thứ hai ngành Luật đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc thành phố Đà Nẵng;

Điều 3. Quy định về quyền lợi, trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức được cử tham gia đào tạo văn bằng đại học thứ hai ngành Luật;

Điều 4. Kinh phí trợ cấp tốt nghiệp văn bằng đại học thứ hai ngành Luật;

Điều 5. Tổ chức thực hiện.

## **3. Nội dung cơ bản của dự thảo Nghị quyết**

a) Phạm vi điều chỉnh

b) Đối tượng áp dụng

c) Nội dung đào tạo

Đào tạo văn bằng đại học thứ hai ngành Luật.

d) Hình thức đào tạo

Đào tạo ngoài giờ hành chính (hình thức đào tạo vừa làm vừa học).

đ) Điều kiện cử đi đào tạo

e) Mức trợ cấp tốt nghiệp

g) Quyền lợi, trách nhiệm của CBCCVC được cử tham gia đào tạo

## **II. KẾT QUẢ THẨM TRA**

### **1. Về tính cấp thiết**

Việc đào tạo văn bằng đại học thứ hai xuất phát từ nhu cầu học tập, nâng cao trình độ của cá nhân. Nhiều cơ quan, đơn vị, địa phương thường xuyên khuyến khích CBCCVC tăng cường nghiên cứu, học tập, tìm hiểu sâu các quy định của pháp luật để áp dụng trong thực thi công vụ; tuy nhiên việc không hỗ trợ kinh phí đào tạo sẽ khó tạo động lực cho đội ngũ CBCCVC tham gia đào tạo. Do vậy, để khuyến khích CBCCVC có điều kiện tham gia đào tạo thì việc ban hành chính sách hỗ trợ CBCCVC đào tạo văn bằng thứ hai ngành Luật là rất cần thiết.

Chính sách hỗ trợ đào tạo văn bằng đại học thứ hai ngành Luật là chính sách riêng của thành phố nhằm hỗ trợ một phần kinh phí đối với CBCCVC sau khi tốt nghiệp. Theo đó, lớp đào tạo văn bằng đại học thứ hai ngành Luật do các trường đại học chuyên ngành về pháp luật có uy tín trên cả nước thực hiện theo hình thức vừa làm vừa học ngoài giờ hành chính, bảo đảm chất lượng đầu ra và tạo điều kiện để CBCCVC vừa được đào tạo bài bản về pháp luật, vừa hoàn thành nhiệm vụ chuyên môn được giao, phù hợp với chủ trương, định hướng và yêu cầu thực tiễn của thành phố.

## **2. Chủ trương và cơ sở pháp lý**

### **a) Về chủ trương:**

- Tại Chương trình hành động số 29-CTr/TU ngày 10/4/2023 của Thành ủy triển khai thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới, trong đó đề ra giải pháp: *“Tiếp tục đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn về pháp lý, bản lĩnh chính trị đối với cán bộ, công chức làm công tác xây dựng và thi hành pháp luật, xây dựng mô hình liên kết đào tạo, nâng cao, bồi dưỡng chuyên sâu giữa cơ quan có thẩm quyền của thành phố và các trường đại học chuyên ngành về pháp luật có uy tín trên cả nước”*.

- Tại Thông báo số 411-TB/TU ngày 19/01/2023 của Thành ủy, Thường trực Thành ủy thống nhất chủ trương xem xét hỗ trợ 50% kinh phí đào tạo văn bằng đại học thứ hai ngành Luật cho các học viên thuộc diện do thành phố cử đi học.

### **b) Cơ sở pháp lý:**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019; Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015; Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật 2015.

- Thứ nhất, điểm đ khoản 5 Điều 19 Luật Tổ chức chính quyền địa phương quy định thẩm quyền của HĐND cấp tỉnh:

*“Điều 19. Nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân tỉnh*

*5. Nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân tỉnh trong lĩnh vực y tế, lao động và thực hiện chính sách xã hội:*

đ) *Quyết định chính sách thu hút, khuyến khích đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động làm việc tại địa phương phù hợp với điều kiện, khả năng ngân sách của địa phương và quy định của cơ quan nhà nước cấp trên”;*

- Thứ hai, điểm h khoản 9 Điều 30 Luật ngân sách nhà nước quy định:

*“Điều 30. Nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân các cấp*

*9. Đối với Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, ngoài nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại các khoản 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7 và 8 Điều này còn có nhiệm vụ, quyền hạn:*

*h) Quyết định các chế độ chi ngân sách đối với một số nhiệm vụ chi có tính chất đặc thù ở địa phương ngoài các chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi ngân sách do Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn, phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách địa phương.”*

- Thứ ba, khoản 3 Điều 21 Nghị định số 136/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước quy định:

*“Điều 21. Thẩm quyền của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định định mức phân bổ và chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi tiêu ngân sách*

*3. Quyết định các chế độ chi ngân sách đối với một số nhiệm vụ chi có tính chất đặc thù ở địa phương ngoài các chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi tiêu do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn, phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách địa phương, ngân sách trung ương không hỗ trợ. Riêng những chế độ chi có tính chất tiền lương, tiền công, phụ cấp, trước khi quyết định phải có ý kiến của Bộ Tài chính, Bộ Nội vụ, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và các bộ quản lý ngành, lĩnh vực trực tiếp.”*

c) Về tài chính: Ngân sách thành phố đảm bảo cân đối để giải quyết hỗ trợ theo đúng Nghị quyết của HĐND thành phố.

Từ kết quả thẩm tra nêu trên, Ban Pháp chế HĐND thành phố cơ bản thống nhất đề nghị của UBND thành phố và dự thảo Nghị quyết, đồng thời đề nghị sửa đổi, bổ sung một số nội dung như sau:

\* Về hình thức và địa điểm đào tạo:

Đề nghị bổ sung, điều chỉnh khoản 1 Điều 2, viết lại thành:

*“a) Hình thức đào tạo: Vừa học vừa làm (học ngoài giờ hành chính).*

*b) Địa điểm đào tạo: Mở lớp đào tạo tập trung tại thành phố Đà Nẵng do trường đại học chuyên ngành về pháp luật đào tạo.”*

\* Về điều kiện được cử đi đào tạo:

Đề nghị điều chỉnh, bổ sung nội dung tại điểm đ khoản 2 Điều 2 của dự thảo, viết lại thành:

*“đ) Đối tượng ưu tiên cử đi đào tạo theo thứ tự sau:*

- Cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý;
- Công chức, viên chức chuyên môn đang đảm nhiệm vị trí việc làm trực tiếp tham mưu nghiên cứu xây dựng các văn bản pháp luật và thường xuyên áp dụng pháp luật trong thực thi nhiệm vụ. Giao Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định đối tượng ưu tiên cử đi đào tạo phù hợp với tình hình thực tiễn và khả năng cân đối ngân sách của thành phố”

\* Về kinh phí trợ cấp tốt nghiệp và mức trợ cấp tốt nghiệp văn bằng đại học thứ hai ngành Luật:

Đề nghị điều chỉnh, bổ sung nội dung tại điểm b khoản 3 Điều 2 của dự thảo, viết lại thành:

*“b) Mức trợ cấp tốt nghiệp*

*Cán bộ, công chức, viên chức đáp ứng điều kiện tại khoản 2 Điều này có nhu cầu tham gia chương trình đào tạo văn bằng đại học thứ hai ngành Luật thì được hưởng trợ cấp tốt nghiệp một lần với kinh phí bằng 50% học phí (không bao gồm kinh phí phát sinh do học lại, thi lại) sau khi hoàn thành chương trình đào tạo.”*

\* Về trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức được cử tham gia đào tạo văn bằng đại học thứ hai ngành Luật:

Đề nghị điều chỉnh, bổ sung nội dung tại điểm a khoản 5 Điều 2 của dự thảo, viết lại thành:

*“a) Tự sắp xếp thời gian hợp lý, đảm bảo hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao và tự túc kinh phí tham gia đào tạo văn bằng đại học thứ hai ngành Luật (trừ kinh phí được thành phố trợ cấp theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều này).”*

Ban Pháp chế thống nhất và kính đề nghị HĐND thành phố thông qua Tờ trình số 151/TTr-UBND ngày 15/9/2023 của UBND thành phố và dự thảo Nghị quyết đã được Ban đề nghị sửa đổi, bổ sung nêu trên.

Kính trình HĐND thành phố xem xét, quyết định./.

**Nơi nhận:**

- Thường trực HĐND thành phố;
- UBND thành phố;
- Đại biểu HĐND thành phố;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND Tp;
- Lưu: VT, CTHĐ.

**TM. BAN PHÁP CHẾ  
TRƯỞNG BAN**

**Lương Công Tuấn**

